ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐÔNG TIỀN HẢI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23 /KH-UBND	*Đông Tiền Hải, ngày 25 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Tổ chức xây dựng Đề án đề nghị phân loại đơn vị hành chính xã Đông Tiền Hải

Căn cứ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc phân loại đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện công văn số 1211/SNV-XDCQ ngày 03/2/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên về việc triển khai Kế hoạch phân loại đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Ủy ban nhân dân xã Đông Tiền Hải xây dựng Kế hoạch tổ chức xây dựng Đề án đề nghị phân loại đơn vị hành chính xã Đông Tiền Hải cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phân loại đơn vị hành chính nhằm đánh giá quy mô, trình độ phát triển của đơn vị hành chính; mức độ đáp ứng của tổ chức bộ máy chính quyền địa phương trên địa bàn đơn vị hành chính, làm cơ sở để hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tổ chức bộ máy, xác định biên chế, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức bảo đảm phù hợp với từng loại đơn vị hành chính.

2. Yêu cầu

Phân loại đơn vị hành chính phải dựa trên các tiêu chí về quy mô dân số, diện tích tự nhiên, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và các yếu tố đặc thù của từng loại đơn vị hành chính ở nông thôn, đô thị theo quy định.

Phân loại đơn vị hành chính xã Đông Tiền Hải được thực hiện theo quy định của đơn vị hành chính cấp xã chịu trách nhiệm thực hiện, bảo đảm chính xác, thống nhất, khách quan, trung thực, đúng pháp luật và đúng nội dung, yêu cầu, tiến độ của Kế hoạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối tượng thực hiện: Xã Đông Tiền Hải (được thành lập trên cơ sở sáp nhập 04 xã Đông Trà, Đông Long, Đông Xuyên, Đông Quang theo nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025)

2. Nội dung rà soát, đánh giá, chấm điểm các tiêu chuẩn đơn vị hành chính

a) Loại đơn vị hành chính

Xã được phân thành ba loại: loại I, loại II và loại III.

b) Nội dung rà soát, đánh giá

Phân loại đơn vị hành chính được thực hiện bằng phương pháp tính điểm. Điểm phân loại đơn vị hành chính là tổng số điểm đạt được của các tiêu chí phân loại đơn vị hành chính tối đa 100 điểm và điểm ưu tiên (nếu có). Điểm của từng tiêu chí được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Thực hiện việc rà soát, thống kê thực trạng và đánh giá đơn vị hành chính theo 04 tiêu chí sau: (1) Quy mô dân số; (2) Diện tích tự nhiên; (3) Điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và (4) Các yếu tố đặc thù.

c) Khung điểm phân loại đơn vị hành chính

- Đơn vị hành chính được phân loại I khi có tổng số điểm đạt được từ 75 điểm trở lên.

- Đơn vị hành chính được phân loại II khi có tổng số điểm đạt được từ 60 điểm đến dưới 75 điểm.

- Đơn vị hành chính đạt dưới 60 điểm thì được phân loại III.

d) Cách tính điểm phân loại đơn vị hành chính

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 và Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐCP, cụ thể như sau:

* Quy mô dân số:

Xã từ 16.000 người trở xuống được tính 10 điểm; trên 16.000 người thì cứ thêm 1.000 người được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 25 điểm.

Diện tích tự nhiên:

Từ 30 km^2 trở xuống được tính 10 điểm; trên 30 km^2 thì cứ thêm 5 km^2 được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 25 điểm.

* Điều kiện phát triển kinh tế - xã hội:

- Tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương được tính 10 điểm.

Trường hợp chưa tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương, nếu số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp so với tổng chi cân đối ngân sách địa phương từ 40% trở xuống được tính 3 điểm; trên 40% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 8 điểm;

- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế từ 50% trở xuống được tính 3 điểm; trên 50% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm;

- Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp từ 50% trở xuống được tính 3 điểm; trên 50% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm;

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều từ 4,5% trở lên được tính 3 điểm; dưới 4,5% thì cứ giảm 1% được tính thêm 1 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm.

- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn trên địa bàn xã từ 70% trở xuống được tính 3 điểm; trên 70% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính từ mức bình quân chung của tỉnh, thành phố trở xuống được tính 3 điểm, trên mức bình quân chung của tỉnh thì cứ thêm 0,5% được tính thêm 0,25 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm.

- Tỷ lệ văn bản đi được ký số bằng chữ ký số của cơ quan, lãnh đạo cơ quan và được gửi đi trên môi trường mạng trên tổng số văn bản đi của Ủy ban nhân dân cấp xã từ 70% trở xuống được tính 3 điểm, từ 70% trở lên thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm nhưng tối đa không quá 5 điểm.

* Các yếu tố đặc thù:

- Có từ 20% đến 30% dân số là người dân tộc thiểu số được tính 2 điểm; trên 30% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,25 điểm, nhưng tối đa không quá 3 điểm;

- Có đường biên giới quốc gia trên đất liền được tính 3 điểm;

- Có di tích quốc gia đặc biệt hoặc có di sản được UNESCO công nhận được tính 2 điểm.

* Xã an toàn khu được tính 2 điểm.

Điểm ưu tiên trong phân loại đơn vị hành chính

* Đơn vị hành chính có quy mô dân số đạt 300% tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính trở lên thì được cộng 5 điểm; trên 300% thì cứ thêm 50% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 10 điểm.

* Về diện tích tự nhiên: Xã có diện tích tự nhiên đạt từ 300% trở lên so với tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính thì được cộng 10 điểm.

* Về vị trí, vai trò:

- Đơn vị hành chính cấp xã có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc, trung tâm du lịch có thương hiệu quốc tế được cộng 10 điểm;

- Đơn vị hành chính cấp xã được xác định là trung tâm về kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của một cụm liên xã, phường được cộng 3 điểm;

- Đơn vị hành chính cấp xã được xác định là trung tâm chuyên ngành cấp tỉnh về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, khoa học và công nghệ cấp tỉnh, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh được cộng 5 điểm;

- Đơn vị hành chính cấp xã được xác định là trung tâm tổng hợp cấp tỉnh về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, khoa học và công nghệ, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh được cộng 10 điểm.

Đơn vị hành chính có đồng thời nhiều yếu tố ưu tiên thì chỉ được áp dụng một tiêu chí ưu tiên cao nhất.

e) Số liệu đánh giá tiêu chuẩn phân loại đơn vị hành chính: Số liệu đánh giá các tiêu chí phân loại đơn vị hành chính **tính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2025** do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung cấp hoặc công bố.

3. Thời gian và các bước tiến hành

Trình tự, thủ tục phân loại đơn vị hành chính được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP, cụ thể:

Bước 1: Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, thống kê và báo cáo số liệu từng lĩnh vực theo quy định tại Điều 6, 7, 8, 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP *(Các biểu mẫu chi tiết gửi kèm)*. Thời gian hoàn thành **trước ngày 18/03/2026**.

Bước 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã tổng hợp kết quả, hoàn thiện hồ sơ Đề án phân loại đơn vị hành chính theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định. Thời gian hoàn thành **trước ngày 20/03/2026**.

Bước 3: Ủy ban nhân dân xã tổ chức thẩm định, thực hiện khảo sát để xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị phân loại đơn vị hành chính xã. Thời gian hoàn thành **trước ngày 25/03/2026**.

Bước 4: Hoàn thiện hồ sơ Đề án gửi Sở Nội vụ xem xét, thẩm định. Thời gian hoàn thành **trước ngày 01/04/2026**.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước cấp theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm đúng quy định và tiến độ thời gian thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, báo cáo các tiêu chí:

+ Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp *(theo biểu mẫu 3c)*;

+ Tổng hợp số di tích quốc gia *(theo biểu mẫu số 4b)*.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát hồ sơ phân loại đơn vị hành chính xã.

- Tổng hợp kết quả, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng Đề án phân loại đơn vị hành chính và gửi hồ sơ về Sở Nội thẩm định.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai các nội dung liên quan đến rà soát, phân loại đơn vị hành chính xã; cung cấp các số liệu liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, cụ thể:

2.1. Công an xã: Chủ trì rà soát, đối chiếu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đến ngày 31/12/2025, tổng hợp và báo cáo tiêu chí quy mô dân số, bao gồm dân số thường trú, dân số tạm trú, dân số tạm trú quy đổi *(theo biểu mẫu 1a)*.

+ Thống kê số dân là dân tộc thiểu số *(theo biểu mẫu 4a)*.

2.2. Phòng Kinh tế: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đánh giá, báo cáo số liệu các tiêu chí:

+ Thống kê diện tích tự nhiên *(theo biểu mẫu số 2)*;

+ Tỷ lệ thu chi ngân sách *(theo biểu mẫu 3a)*;

+ Tỷ trọng công nghiệp *(theo biểu mẫu 3b);*

+ Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều *(theo biểu mẫu số 3d);*

+ Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn *(theo biểu mẫu số 3đ);*

2.3. Trung tâm phục vụ hành chính công xã: Chủ trì rà soát và báo cáo số liệu tiêu chí: Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính *(theo biểu mẫu 3e)*.

2.4. Văn phòng Hội đồng dân nhân và Ủy ban nhân dân xã: Chủ trì rà soát và báo cáo số liệu về tiêu chí: Tỷ lệ văn bản đi được ký số bằng chữ ký số của cơ quan, lãnh đạo cơ quan và được gửi đi trên môi trường mạng trên tổng số văn bản đi của Ủy ban nhân dân xã *(theo biểu mẫu 3g)*.

3. Đề nghị Thống kê cơ sở: Phối hợp với Phòng Kinh tế xã rà soát, cung cấp số liệu đối với các tiêu chí có liên quan.

Lưu ý: ***Các Phòng, đơn vị sau khi rà soát các tiêu chí, đề nghị liên hệ với cơ quan cấp trên theo ngành dọc quản lý các lĩnh vực để thống nhất số liệu trước khi gửi báo cáo về Uỷ ban nhân dân xã tổng hợp, chấm điểm.***

Trên đây là Kế hoạch tổ chức xây dựng Đề án đề nghị phân loại đơn vị hành chính xã Đông Tiền Hải. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Công an xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các phòng: VHXH, Kinh tế xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Thống kê cơ sở Tiền Hải;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐÔNG TIỀN HẢI T. HƯNG YÊN

Trần Văn Linh